

## Chương III

# Nhạc Huế xuất phát từ cung-đình

Giáo sư Trần Văn Khê đã có ý kiến :"*Không có sử liệu nào nói rõ lối ca Huế có từ bao giờ, chỉ biết rằng ca Huế không phải là loại nhạc dân gian vì nó chỉ được giới quyền quý hoặc trong cung đình sử dụng. Vậy có thể nói rằng đây là loại quan nhạc chứ không phải là loại dân nhạc.*"

(Tạp chí Bách Khoa số 101-102, năm 1961)

Ca Huế là loại nhạc cổ điển có giai-điệu hoàn-chỉnh. Người đàn cùng người thưởng thức là những khách tri âm. Ca Huế xuất phát từ những tao-nhân mặc-khách ở chốn cung đình, dần dần phát triển và phổ biến trong mọi giới.

Ca Huế khởi điểm từ lúc nào ?

Vì không có sử liệu chính xác nên có nhiều ý kiến được nêu ra, trong số đó, ý kiến của cụ Ứng Bình Thúc Giạ, một nhà nghiên-cứu và sáng tác ca Huế, rất đáng được khảo xét nghiêm chỉnh. Cụ đã đoán định :"*Duy điệu ca khi điểm từ đời nào, khi*

*nào, sử thơ không truyền lại; chỉ lấy thời-đại yêu chuộng nghề văn mà đoán, thời khi-điểm từ đời Hiếu Minh".*

(Sách *Bán buôn mua vui*. Ung Bình Thúc Giạ Thị. Khánh Quỳnh xuất bản năm 1942; trang 3).

Ý kiến này có cơ-sở lịch-sử : Chúa Nguyễn vào trấn-thủ Thuận Hóa, lập một giang-sơn riêng, nhưng chưa ổn định vì còn phải chống đỡ tàn quân của nhà Mạc. Các đời chúa kế tiếp : chúa Sãi Nguyễn Phúc Nguyên (1613-1635), chúa Nguyễn Phúc Lan (1635-1648), chúa Nguyễn Phúc Tần (1648-1687) phải chống đánh ác liệt với chúa Trịnh. Đến đời Hiếu Minh Nguyễn Phúc Chu (1691-1725) tình thế mới ổn định. Bây giờ là thời kỳ thanh-bình thịnh-trị, có đủ điều-kiện cho sự phát-triển văn-hóa. Chúa là người mộ đạo, có tài văn-chương, ham-mê nghệ-thuật, lại trị-vì đến 34 năm.

Hòa thượng Thích Đại Sán, nhà sư Trung Quốc được Chúa mời sang để hoàng-dương đạo-pháp, đã ghi chuyện Chúa tự mình đánh trống chầu cho đội tuồng trong khi diễn tuồng.

(Thích Đại Sán. *Hải ngoại ký sự*. Viện Đại Học Huế, năm 1967)

Như vậy ý-kiến cho rằng ca Huế hình-thành dưới đời chúa Hiếu Minh Nguyễn Phúc Chu rất có cơ sở lịch-sử.

Xuất-phát từ cung-đình chúa Nguyễn, ca Huế là một bộ môn nghệ-thuật đặc-biệt của vùng đất Bình-Trị-Thiên. Không phải ai cũng ca đúng giọng điệu mà phải người sinh trưởng trong vùng đất này, nhất là trong tỉnh Thừa Thiên mới ca khỏi trại bẹ, vì rằng phải phát âm đặc-biệt Huế. Cụ Ứng Bình đã nhận xét : "*Ca mà gọi là ca Huế vì thanh âm người Huế hiệp với điệu ca này, mà phía Bắc xứ Huế như người Quảng Trị với người Quảng Bình cũng ca được; còn từ Linh Giang đĩ Bắc, Hải-Vân-Quan đĩ Nam, dẫu có người ca, mà ca giỏi thế nào, cũng có hơi trại-bẹ. Ấy là câu chuyện ai cũng biết rồi.*"

(*Bán buồn mua vui.* Trang 3. Ứng Bình Thúc Giạ Thị. Nhà xuất bản Khánh Quỳnh)

Xét về mặt âm nhạc, ca Huế có hai âm điệu : hơi Bắc và hơi Nam. Điệu Bắc vui vẻ, linh hoạt; còn điệu Nam thì buồn man mác (Các điệu hò Huế, nhất là hò mái nhì, hò mái đẩy cũng có đặc điểm này). Đó là sự giao-lưu với văn-hóa Chàm. Cư dân Huế vốn có gốc là Thanh-Nghệ di dân lập ấp vào Thuận Hóa theo chân chúa Nguyễn Hoàng. Đất Thuận Hóa xưa thuộc lãnh thổ Chàm.

Cụ Ứng Bình nhận định : "*Điệu ca Chiêm Thành rất ai oán, trong sử đã có nói ca Huế là khúc ca Nam, thời Nam Bình, Nam Ai quả là vô*

*theo thanh-điệu Chiêm Thành mà làm ra, không nghi nữa."*

(Ứng Bình Thúc Giạ Thị. Sách đã dẫn trên, trang 4)

Từ xưa, người ta đã biết âm sắc các bài hát Chăm rất buồn. Năm 1202, vua Lý Cao Tông đã cho sưu tầm các bài hát Chăm. Năm 1044, vua Lý Thái Tông trong cuộc chinh phạt Chăm đã đem về những cung nữ của vua Chăm, biết hát và múa.

(Pierre Huard và Maurice Durand. *Connaissance du Việt Nam*. Paris, 1954, trang 255)

Các nhạc-khí chính của ca Huế là đàn tranh, đàn nguyệt, đàn nhị, đàn tỳ bà, sáo và sênh. Đa số nhạc-khí Việt Nam do các nhạc-công nghiên-cứu và cải-biến từ các nhạc-khí Trung Quốc và Mông Cổ. Nhưng vào giữa thế-kỷ thứ 18, ông hoàng Nguyễn Phúc Dục (1727-1771), cháu nội chúa Nguyễn Phúc Chu, con của Luận Quốc Công Nguyễn Phúc Tú, sáng chế ra cây đàn **Nam Cầm** đặc-biệt có tính cách dân tộc để nhấn dịp cho đúng với các điệu nam. Cây đàn này qua thế kỷ thứ 19, ông hoàng Tùng Thiện Vương còn giữ được và chơi đàn rất hay. Nhưng nay cách sử dụng đàn này đã thất truyền.

Đại Nam Liệt Truyện Tiền Biên (1852, quyển II, tờ 17 ab) có chép :"*Nguyễn Phúc Dục giỏi thơ, có tài sáng tạo, tinh thông âm nhạc. Cây*

*Nam Cầm* được người đời truyền tụng là do ông sáng chế."

Như vậy, từ đầu đến cuối thế kỷ thứ 18, tại Phú Xuân (Huế ngày xưa), ca Huế đã hình-thành và xuất phát từ dinh phủ chúa Nguyễn, rồi lan hồi lưu-hành rộng rãi trong giới quan lại, sĩ phu.

Qua một thời gian loạn lạc, đến đầu thế kỷ 19, sau khi vua Gia Long thống nhất đất nước, ca Huế lại được phát-triển và thịnh đạt. Một số hoàng-tử, công-chúa con vua Minh Mạng sáng tác lời cho bài ca Huế. Ông hoàng Nam Sách rất giỏi đàn nguyệt, đã soạn cuốn *Nguyệt Cầm Phổ*, ông hoàng Miên Thẩm (nhà thơ Tùng Thiện Vương) soạn cuốn *Nam Cầm Phò*, ông hoàng Miên Trinh (nhà thơ Tuy Lý Vương) sáng tác một bài ca dài nhan đề là *Nam Cầm Khúc* nhân dịp tiễn bạn là Nguyễn Văn Siêu về Bắc, năm 1850.

Một danh cầm thời đó là Đẩu Nương nổi danh với tiếng đàn Nam Cầm. Cô là người ở An Cũu, Huế. Các nghệ nhân giỏi về đàn ca Huế từ cung đình, dinh phủ, gia-đình quan quyền đến ngoài dân gian, càng ngày càng nhiều. Trong bài viết về âm nhạc Huế, Hoàng Yến đã có ghi lại tên tuổi các nghệ sĩ thời này.

(Hoàng Yến. La musique à Huế trong nguyệt san Bulletin des Amis du Vieux Huế- Juillet- Septembre 1919, trang 258-259).

Từ đầu thế kỷ 20 đến năm 1945, ca Huế phổ biến rộng rãi trong mọi giới nhờ giao-thông thuận-lợi và nhờ phương-tiện truyền-bá tiến bộ (đĩa nhạc ghi âm).

Thời kỳ này người ta thường nhắc đến các danh cầm như ông Cả Soạn, giỏi đàn tranh, ông Ngũ Đại (Vĩnh Trân), cậu Tôn Út nổi tiếng về đàn nguyệt, ông Hầu Biều (Ứng Biều) giỏi đàn bầu, đàn nhị và còn khá nhiều danh ca như cô Vĩnh, đã được hãng Pathé và cô Nhon đã được hãng Béka thu thanh vào đĩa hát.

\*

Đất Thuận Hóa (Châu Ô, Châu Lý xưa) do vua Chăm Java Simhavanman (Chế Mân) dâng vua Trần Anh Tôn (1293-1314) làm sính lễ cưới Huyền Trân Công chúa. Biển cố lịch-sử đã làm đất này thành cơ ngơi nhà Nguyễn và từ đó, cung đình xuất phát ca Huế, một bộ môn nghệ-thuật độc-đáo có âm sắc riêng biệt, góp phần vào nền âm nhạc chung của đất nước.

\* \*

## **Các bài ca theo điệu Nam Bình**

### **1)- Huyền Trân Công Chúa**

Nước non ngàn dặm ra đi,  
Cái tình chi ?  
Mượn màu son phấn, đền nợ Ô Ly.  
Đắng cay vì đương độ xuân thì,  
Độ xuân thì !  
Cái lương duyên, hay là cái nợ duyên gì ?  
Má hồng da tuyết,  
Quyết liêu như hoa tàn trắng khuyết.  
Vàng lộn theo chì !  
Khúc ly ca,  
Sao còn mừng tượng (1) nghe gì !  
Thấy chim hồng nhạn bay đi,  
Tình lai-láng, bóng như hoa quì ...  
Dặn một lời Mân Quân,  
Nay chuyện mà như nguyện,  
Đặng (2) vài phân,  
Vì lợi cho dân,  
Tình đem lại mà cân,  
Đắng cay muôn phần !

*Võ Chuẩn*

### **2)- Gối loan trần trọc (\*\*)**

Gối loan trần trọc năm canh,  
Mối sầu doanh (3),

Lụy (4) hồng lai lảng  
Vì nợ ba sanh !  
Ai xui mình gánh một khối tình !  
Góm ghê cho bấy nhiêu sợi tơ mảnh.  
Thương càng thêm rối,  
Rối trăm vòng, khốn lần ra mối.  
Thiệt lạ cho đời !  
Muốn thôi thương  
Song mà chẳng đặng được với trời ...  
Ôi, cơ chi gằn gủi tấc gang,  
Niềm ân ái thở than đôi lời !  
Nực buồn cười, ông xanh  
Đem buộc mình vô cuộc.  
Nợ én oanh,  
Dày dặt xuân xanh,  
Cho thỏa lòng anh,  
E tan khối tình.

### **3)- Thương nhau vì nợ tri âm**

Thương nhau vì nợ tri âm,  
Mối tình thâm !  
Buộc ràng dây đó,  
Vây cuộc ca ngâm,  
Dưới trần như đã riêng phần,  
Để riêng phần !  
Mặc duyên may, hay là nợ với nần.  
Chi bằng ưa ý  
Nợ hay duyên, hỏi người thanh khí.



Ai là kẻ xoay vần ?  
Tuổi xuân xanh, chưa từng cái nợ phong  
trần.  
Vướng chi vào cuộc ái ân,  
Càng cay đắng, đắng cay muôn phần.  
Được như lời ước mong,  
Cho thỏa tình tư tưởng.  
Tưởng rồi trông,  
Ngồi tựa bên song,  
Thỏa mùi bông,  
Vấn vương tơ lòng.

#### **4)- Gắng công chờ đợi**

Gắng công chờ đợi sông Tương,  
Vắng người thương,  
Nặng tình trăng gió, vì sợi tơ vương.  
Đâu mà gói đặng can trường ...  
Xa xa trông muôn dặm tin hồng,  
Tin càng thêm vắng,  
Vắng tin hồng, thêm càng cay đắng,  
Lẩn lưa (5) canh trường.  
Gánh tương tư,  
Thôi đà gánh nặng khôn lường.  
Nhớ khi vành nguyệt tây tương,  
Càng thêm nhớ, tiếng ai bên tường !  
Bắc nhịp cầu cho qua,  
Xin cậy hồn Tinh Vệ, chị Hằng Nga,  
Vì tình đợi ta,

Chuyện gần xa,  
Dưới sông Ngân Hà.

### **5)- Đó đây tình nặng ơn sâu**

Đó đây tình nặng ơn sâu,  
Dắt dìu nhau.  
Một lòng son sắt, đừng nghĩ đâu đâu,  
Đá mòn sông cạn, ví dầu,  
Nghĩa tương cầu, trăm năm coi như buổi  
ban đầu.  
Trên đường ái ân, thấy chông gai ta càng  
hăng hái,  
Muôn sự xem thường.  
Ném chua cay,  
Nhưng mà hơn mật hơn đường.  
Ai cho vàng ngọc không ơn,  
Bằng xây đắp tấm yêu cho tròn !  
Đã nặng lời non sông,  
Đau khổ là hương vị của tình chung.  
Dày dạt long đong,  
Nguyện cùng không dám sai tác lòng.

### **6)- Tình ly biệt**

Ôi ! tan hợp xiết bao, tháng ngày đợi chờ,  
non nước  
Ngàn dặm chơi vơi,  
Mấy lời, nào dễ sai lời.  
Ai ơi ! chớ đem dạ đổi đời,

(Ứng tình ưa ý), ý ứng tình thêm càng ưa  
ý.  
Thiết là đặng mấy người,  
Lại sai lời,  
Tương tri cho đá vàng, thêm lại yêu vì.  
Nhớ khi cuộc rượu câu thi,  
Càng thêm thương tiếc, phong lưu ai bì.  
Nặng vì tình, tình đôi ta, duyên trao nợ, r  
ằng ai.  
Buộc lại người sinh,  
Lời hẹn ba sinh,  
Vấn vương tơ tình.

### **7)- Tới đây đầu lạ sau quen**

Tới đây đầu lạ sau quen,  
Quen người,  
Mở miệng cười quen tiếng,  
Đào mận quen hơi.  
Chuông vàng, khánh ngọc quen lời.  
Đó quen đây, e cũng có Trời,  
E Trời xui khiến.  
Yến thương oanh, oanh càng thương yến,  
Mình lại thương mình.  
Cái thương lặn đặng chung quanh,  
Đèn thương bóng, dưới trăng thương hình.  
Một mối tình chia đôi,  
Cân lại càng thêm nặng.  
Bạn mình ơi,

Vậy thời thôi,  
Thương nhau cho rồi.

*Ứng Bình Thúc Giạ*

## **Các bài ca theo điệu Nam Ai**

### **1)- Bơ vơ thân gái dặm trường**

Bơ vơ thân gái dặm trường,  
Đôi đường đày đọa.  
Nay bến ngã bờ xiêu,  
Mấy đoạn lênh đênh.  
Kìa suối hiểm, đèo quanh,  
Có một mình ngơ ngẩn giữa rừng xanh  
nhật.

Khi bóng xế, lúc trăng chên,  
Lui tối cũng một mình.  
Bóng cây thế màn, cỏ làm chẵn, lá rụng  
làm chẵn.

Hỡi chi Hằng xa thấu cho nỗi buồn này  
chẳng,

Cho trời xanh không màn cay nghiệt kẻ  
má hồng lấm nổi.

Hiu hắt thổi bông lau,  
Giọng ve sầu như hay bởi giục lòng đau.  
Xa có thấu cho nhau,  
Chia hai một gánh sầu.

### **2)- Huyền Trân Công Chúa**

Ngoảnh lui cô quốc, ngật ngừng gót ngọc,  
Mây phủ kín trời thương, ngơ ngẩn băng  
khuâng.  
Hoa đang độ thanh xuân, dập vùi, cứu nạn  
muôn dân,  
KHông sánh đặng Chiêu Quân, cho trọn  
đạo quân thần.  
Vẻ chi một đóa yêu kiều, diễm lệ,  
Vàng thau lẫn lộn, xót phận hổ hang.  
Gẫm thêm bề bàng, kiếp hồng nhan,  
Duyên nợ dở dang, ôi Phụ Hoàng !  
Vị nghĩa giao-bang, hiếu trung đôi đàng  
(6);  
Thân ngọc vàng đem vùi cát bụi,  
Cho rảnh nợ Ô Ly, ngậm ngùi kẻ ở người  
đi.  
Cơn nước lửa phò nguy,  
Nát thân sá gì.

*Hàn Phương*

### **3)- Biết ai tâm sự**

Biết ai tâm sự như mình, cho mình hỏi  
thiệt:  
Kìa núi Ngự sông Hương, có thú chi  
không ?  
Vùng trăng dọi non đông,  
Con thuyền qua lại dòng trong.

Ai ca vịnh bên sông,  
Thiệt là đau lòng !  
Nhớ khi nâng chén quan hà bợ nợ (7),  
Nào tài kỹ tùy ba, có thú chi vui.  
Trăm hoa không mùi,  
Duyên ngoài môi, nợ cũng ngoài môi,  
Ở theo thời, ngó vậy mà chơi.  
Khuây khỏa với đời !  
(Khuây khỏa vậy, tấm lòng êm dịu)  
Song, ơi bạn mình ơi !  
Gẫm rồi ai cũng như ai.  
Trong cái cuộc buồn vui,  
Khác nhau một chữ hoài.

*Hỷ Thần Nguyễn Hy*

#### **4)- Ấy ai quen hẹn**

Ấy ai quen hẹn với mình,  
Ra tình hờ hững.  
Tu cho khỏe thì hơn,  
Bận bịu đa mang !  
Đời ít hiệp nhiều tan,  
Dây sâu ràng buộc tâm can,  
Cho rồi nợ hồng nhan,  
Ôi đau khổ, trăm đàng (8)!  
Khuây khoa, bán giận mua cười cho rồi,  
đừng nê (9).  
Câu ước nguyện đành thôi,

Nước chảy hoa trôi, quên đi cho rồi.  
Rặc trò chơi, đòi chỉ vậy đó mà thôi !  
Khi đón mời, khi ngoảnh mặt, đó là ai ?  
Nói thêm dông dài.  
(Chi chi cũng tại mình xâu phận !)  
Buồn trong hạt sương gieo.  
Lệ tình nhẹ nhẹ rơi theo,  
Càng nghe tiếng thông reo,  
Xót thân mây bèo !

*Nhạc sĩ Bửu Lộc*

### **5)- Năm canh xót phận mây bèo**

Năm canh xót phận mây bèo,  
Khổ nổi trăm chiều đòi đoạn.  
Ôi hỡi bạn đường xa, có thấu hay không ?  
Còn đâu nữa mà trông,  
Gã tràng xe cát, đã dư công !  
Mắt nhìn ngọn đèn chong,  
Đôi hàng lụy đượm trong doanh tròng.  
Ôi duyên ! ôi nợ ! ôi tình !  
Khéo để cho mình lận bận !  
Duyên với nợ trả rồi vay,  
Bó buộc cho đây !  
Tang thương ai bày ?  
Chuyện thày lay nghĩ lại càng cay.  
Biết như vậy, xưa chẳng gặp thời hay.

Bể dâu có rày !  
(Loan với phụng rẽ bày xa bạn !)  
Nhìn thấy cảnh Bình Hương,  
Chạnh lòng nghĩ lại càng thương,  
Sầu muôn đoạn tử lương,  
Xót xa can trường !

### **6)- Đêm đông nhớ bạn**

Đem đông nhớ bạn ra vào,  
Lá gan bào, ruột quạ.  
Vì cảnh ngộ phải ra đi, cách trở non sông;  
Thằng Long nọ có vui không ?  
Chốn Hương Bình em vọi vọi ngồi trông !  
Dầu cách mặt tri âm, em cứ giữ dạ,  
Dạ đồng tâm đồng.  
Những e cho đó quên lời cùng hẹn,  
Không thấu nỗi cho tình đây,  
Đất khách mênh mông !  
Tưởng thêm đau lòng.  
Luống những ngồi trông, trần trọc canh  
chong.  
Gió như đồng, lạnh lẽo phòng không.  
Xót xa tấm lòng.  
(Trách con Tào đem lòng cay nghiệt)  
Dầu cách trở phương xa,  
Giữ một lòng, chẳng dám sai ngoa.  
Ai không tỏ cho lòng ta,  
Xét soi có trắng già !



### **7)- Xa xuôi, cách mấy năm tròn**

Xa xuôi, cách mấy năm tròn,  
Ruột héo, gan mòn từng đoạn ...  
Sông dầu cạn, đá dầu trôi, ai nữa quên ai !  
Sanh ra đạo làm trai, há phụ tình, cùng bạn  
đào mai ?  
Còn nặng trĩu hai vai, quân với phụ, đèn ta  
chưa đèn !  
Ngọn rau tác đất, nhớ chùng, ta khó nổi  
lấp ngừng lụy đổ,  
Thương trăm họ làm than, Tôn Miếu giữa  
nghiêng !  
Ái phi chó có phiền, gác tình riêng,  
Đừng giận nợ hờn duyên,  
Chí dốc nguyên, luyện thạch bỏ thiên,  
Ái ân mới vẹn tuyền,  
(Khi ấy sẽ mây rồng đặng gặp)  
Ngoài ngàn dặm xa khơi, gửi mấy lời thăm  
bạn, hỏi ai ơi !  
Còn bỉ cực thái lai,  
Gặp nhau có ngày.

### **8)- Bóng trắng khuya**

Bóng trắng khuya dọi mơ màng,  
Vời cung đàn chiu chuộng (10),

Con thuyền mượn dòng Hương, rước bạn  
yêu đương.

Ca ngâm điệu du dương,

Khiến mình càng nể lại càng thương !

Ai dò đặng nguôn tương.

Sâu với cạn, cạn lường khó lường !

Lăn tăn nước chảy, đưa hồn tới con đường  
tình mộng ...

Sông càng rộng, nước càng sâu,

Thêm chạnh đâu đâu !

Ái ân, ví dầu chẳng gần nhau,

Còn hẹn kiếp sau.

Gạt cơn sầu,

Chén rượu gạt dòng châu,

Nước trắng một màu.

Ai tri-kỷ, gửi bầu tâm sự !

Xưa nay chữ đồng-tâm, lựa là kết tóc trăm  
năm,

Còn mối nợ tri-âm,

Câu ca khúc cảm.

### **9)- Kiếp phù-sinh**

Tin đâu sét đánh lưng trời,

Ôi thôi rồi ! bạn ngọc !

Cơn huyễn mộng, kiếp phù-sinh, chỉ có  
mong manh !

Vén mây hỏi ông Trời xanh, nữ làm cho  
thỏa lòng ganh,

Dem một áng xuân xanh, chôn chặt sao  
đành ?  
Loan bay, xót kẻ cô phòng,  
Luống tuôn dần giọt thảm.  
Trông mấy cụm liễu dương,  
Đau đón hay chưa !  
Hương phai phấn thừa.  
Cảnh còn lúa (11), cảnh cũ còn lúa.  
Tưởng bao giờ mừng tượng bóng người  
xưa.  
Phách mai bờ sò !  
(Phách mai bờ sò cũng vì người ngọc !)  
Bây giờ đã cách phân, cội trần thêm bận  
cho thân.  
Tìm đâu đặng cố nhân,  
Nuốt oan ăn hờn !

**10)- Mênh mông sông rộng  
non dài**

Mênh mông sông rộng non dài,  
Xa vời vọi vọi,  
Thương những kẻ đàng xa, ngủ gió ăn  
mây!  
Đều đâu lạ lòng thay,  
Bể còn dâu vực đời xây !  
Càng suy nghĩ càng cay.  
Cây cỏ cũng chau mày !

Đỉnh chung sao nữ ăn ngồi, nói cười làm  
vậy ?  
Mê theo cuộc giàu sang, che mắt bưng tai.  
Thôi thôi, ngán cho đời,  
Ai là ai, song tại vì ai ?  
Ở theo thời, để vậy mà coi,  
Nên hư có Trời.  
(Đâu lẽ Trời phụ người ngay thẳng !)  
Xa dặm liễu đường mai,  
Anh hùng bốn bể là trai.  
Đâu miễn dạng thành thoi,  
Đua chen với đời.

### **11)- Khuyến hiếu**

Khuyên ai gấn bó, báo đền công trình thầy  
mẹ.  
Ân nặng nhường sông, nghĩa chất non cao.  
Ởn cúc-dục cù-lao, sinh thành lo sợ xiết  
bao,  
Lo cơm bữa nhường nao, ẩm bông ra vào.  
Nâng niu bú mớm đêm ngày, xem tà  
vàng ngọc,  
Hay chạy hay đi, lúc nắng lúc mưa.  
Từ xưa tới giờ, lúc hầy còn thơ, đến bây  
giờ,  
Chịu nhục nhơ, biết bao nhiêu mà.  
Trong năm trọn ngày qua,  
Da mồi tóc bạc mây xa.

Khuyên trong cõi người ta,  
Thảo ngay mới là.

## **Các bài ca theo điệu Cổ Bản**

### **1)- Tự tình**

Duyên thắm duyên càng đượm, vì giống  
đa tình,  
Thêm nhiều ngày mặn nồng càng xinh.  
Bực huynh-thành, thực là tài danh.  
Song duyên kia đừng phụ, nào trách chi  
mình,  
Chỉ non thề nguyện cùng trời xanh  
Lòng dạn lòng cho đành,  
Nỗi kết minh.  
Thư nhận đưa tin tháng ngày,  
Nguồn ân ái, dăm đầu vơi đầy.  
Thương càng bận, lặn bận lòng đây,  
Vấn vương tình-tự, duyên nợ vì đây,  
Tơ hồng khéo xe, thực là hay.  
Trăng rọi thêm hoa,  
Lầu ngọc sáng lò,   
Hương thơm ngạt nhà.  
Khắp gần xa,  
Tiếng đồn hòa ca,  
Ngâm vịnh mấy chén quỳnh,  
Say sưa cùng mình,  
Sánh tày vai.

(Nhơn nhơn nghĩa), nhơn nghĩa (12) lâu dài.

Thực là vui, dám nào phai,  
Tâm đầu ý hợp, như rúa (13) mấy người ?  
Ngọc vô hà, Biên Hòa mới hay.  
Một ngày tương-tri, tình si, ấy là ai ?  
Muôn vàng không ngại, mua một tiếng cười,  
Gọi mười người như mười.  
Anh-hùng có đâu, có là đâu.  
Thôi thôi đừng, thôi đừng năn nỉ, suy nghĩ  
thêm sâu.

Mặc ai đâu, lại hầu thương yêu.  
Mặn nồng bao nhiêu.  
Đường còn lâu,  
Chút tình sâu,  
Vui lòng ưa ý, danh lợi chi cầu.

## **2)- Qua chốn xưa**

Qua chốn xưa nhìn lại, mà bước không rời,  
Dấu ta ngồi, chuyện trò cùng ai,  
Ruột tơ bởi cuộc đời vắn xây,  
Khi tuyết mai sum hiệp, thề thốt châu tràn,  
Biết bao lần, đặng gần người yêu.  
Lời hẹn hò, đương còn tạc lòng son, lòng son.  
Phong cảnh còn đây, như gậy mối sâu.  
Kìa non nước, gió trăng khe cầu,



Dằng dít (16) chi trần lụy, rầu héo gan  
vàng,  
Nơi hồng trần, mịt mù càng thương,  
Bạc phi thường, lựa là giàu sang.  
Công danh kia là nợ, này chớ mơ màng,  
Có ra gì, hỏi người hoàn lương.  
Bản chuyện đời thêm càng  
Đoạn can tràng (17).  
Ân hận mà chi, đa mang với đời.  
Cùng trăng gió, sớm khuy ru hoài.  
Khi nhàn hạ, bè bạn làm vui,  
Nước non còn rộng, du lịch là hay.  
Trên đời như rúa, có là ai.  
Danh lợi trường trung,  
Trì trực thêm rối tơ lòng.  
Kia ai đèo bồng, có thành không ?  
Nhớ tự đời xưa Tô Tử,  
Cùng bạn dong thuyền.  
Nước non còn truyền thú thần tiên.  
Riêng vui dạ, vui da giang hồ,  
Thú tiêu ngư, với cầm thư.  
Khi buồn chén rượu, khi tính nước cờ,  
Cuộc doanh hoàn, kẻ tài người danh.  
Mặc đời đua tranh, chút lòng thanh,  
Đổi trời xanh.  
Bằng hồn yên lãng, chi bợn (18) thế tình,  
Thiệt là đời riêng,  
Trên đời là bao, có là đâu !



Trông vời, trông vời thiên cổ,  
Thanh khí tương cầu,  
Động tâm đầu, tựa làng trăng thâu,  
Vinh vại câu, chút tình sâu,  
Nhấn cùng nhau,  
Tâm tình sau trước, ơi bạn đa sầu.

#### **4)- Thiên Thai phong cảnh (\*)**

Xem Thiên Thai phong cảnh,  
Vui thú vô cùng ! Giục tấm lòng,  
Lộng nguyệt ngâm phong (19),  
Nực hương nồng, bát ngát mùi bông.  
Kìa khe, kìa suối nọ,  
Nước chảy quanh vòng, cảnh non bông.  
Nguyệt rạng gió trong, thêm bận  
Lòng trong lòng, say đẹp lạ  
Lùng lạ lùng ! Hoa cỏ,  
Nhìn xem, tốt tươi muôn phần.  
Ghềnh non đá, cây lá xanh dờn (20),  
Trăm bông nở, hớn hở cười xuân,  
Nghe trên ngành liễu, chào xuân,  
Oanh nọ nỉ năn, líu lằng.  
Phong vận tiêu tao, xướng họa,  
Lời thi hào, ngâm nga đời dào.  
Thú biệt bao ! Cung điệu thanh tao.  
Tiêu khiển, gảy khúc đàn,  
Tiếng ca rập rờng, điệu nhật khoan.

Khi thích chí, đua trí vui vầy,  
Cờ vây (21), thử tài hay.  
Bốn mùa trăng gió, vui thú chi tà (22) !  
Rượu đôi hồ,  
Chuyện trò say sưa, mặn nồng sớm trưa.  
Tình ưa, suốt ngàn xưa,  
Cầm kỳ thi tửu, vui cảnh thanh nhàn.  
Ngoại, trần hoàn ba ngàn,  
Xoa quần (23) là ai ? Sánh tà vai.  
Xinh xinh kia !  
Xinh kia tiên phẩm, hoa cầm thêm màu !  
Động tiên đào,  
Ngạt ngào hoa thơm, giục lòng hân hoan.  
Kia vườn bông, trở ngành xuân,  
Hoa cười hoa cợt, sắc nước hương trời !

## **Các bài ca theo điệu Lưu Thủy**

### **1)- Gửi tình nhân**

Kể từ ngày gặp nhau,  
Trao lời hẹn cho vẹn vàng thau.  
Dây tơ mảnh xe chạt lấy nhau;  
Xe không đặng, đem tình thương nhớ,  
Cảm thương người, ngậm ngùi ba thu.  
Xa cách nhau đêm nằm vẫn thấy:  
Thấy là thấy chiêm-bao,  
Biết bao vấn vương bên mình.

Dực mình đòi cơn (24),  
Biết sao đặng (25), keo sơn mọi đường,  
Tình thương, tư lương đoạn trường,  
Xin cho trọn cương-thường.  
Ai đơn-bạc thì mặc lòng ai,  
Xin cùng bạn trúc mai,  
Trăm năm lâu dài.

## **2)- Một mình ngồi trông**

Mình, một mình ngồi trông.  
Bên non Tề, dựa kê dòng sông,  
Xa, xa chông, nên nổi trông chông.  
Hai hàng lụy, hai hàng lụy (26) ứa,  
a hai hàng, lụy càng chứa chan.  
Chốn trường-giang, phương trời mênh  
mang.  
Trông rồi thấy,  
Thấy quan san,  
Thấy chim nhạn, xa xa dặm ngàn,  
Sự tình bên mình ngổn ngang.  
Trách con Tào chi chi phụ-phàng,  
Vì đâu, nên câu đoạn-trường.  
Châu lụy khôn hàn.  
Trăm nghìn giận, càng giận càng thương.  
Như lời hẹn, đừng thẹn tác gang.  
Gánh cương thường xa đường phải nặng.

### **3)- Khuyến học (\*)**

Đời, gặp đời cạnh tranh,  
Khuyên ai mà tuổi tác xuân xanh,  
Đua nhau vào sân Khổng, cửa Trình.  
Chăm mà học cho đặng tấn tới,  
Tối con đường, tối đường văn-minh.  
Sĩ, nông, thương, cổ, bách công.  
Học thông, học cho biết,  
Biết, biết khôn,  
Biết cơ xảo, tinh thông mọi nghề.  
Học mà văn luyện võ hay,  
Sao nước mạnh ! Sao cho dân giàu !  
Về sau, về vang hoàn cầu.  
Kìa non nước, vóc gấm thêu màu.  
Thân nam tử như hủ (27) mới ngoan !  
Hết nghĩa vụ, nghĩa vụ làm trai,  
Sánh trên đời anh tài mấy mặt !

## **Các bài ca theo điệu Kim Tiền**

### **1)- Trai gái tự tình**

Xa xôi, gửi lời thăm,  
Lúc nhắn nhe, đôi bạn sắt cầm,  
Mong kết nghĩa đồng-tâm,  
Với người tri-âm.  
Thương nhau hoài, nhớ nhau mãi,

Thương nhau hoài, ai chớ phụ tình ai,  
Duyên vầy trúc mai.  
Mai trúc hòa hiệp, cùng bạn lâu dài,  
Đặng lâu dài.  
Thương thời xin đó đừng phai.  
Ấy ai tình tự, tạc dạ chớ phai.  
Chớ phai, hỡi người tình tự !

### **2)- Ngồi lại gần đây**

Bắt tay ngồi lại gần đây,  
Không mấy khi ta gặp bên này,  
Cho đó rõ niềm tây,  
Lời đắng cay.  
Tuy xa đàng (28), không xa mặt,  
Chung tình lại càng vui,  
Càng thêm vui.  
Ai khéo xui mình gặp,  
Một cặp đa tình,  
Thiệt tại Trời xui mình,  
(Hay là lối ba sinh),  
Hay đó là lối ba sinh.  
Xin cho bền dạ, giữ dạ.  
Dầu gặp người quen,  
Xin cho bền dạ, giữ dạ.

### **3)- Khuyến học (\*)**

Sanh ra đạo làm trai,  
Chăm lo học cho đặng nên người,

Để đua trí, đua tài kịp người ta.  
Đường lớn xa.  
Khi bên thầy, khi bên bạn, khi bên đèn,  
Lấy văn tự, đêm ngày đặng mà coi.  
Này con ơi ! Này con !  
Gắng công mà học, học đặng nên người,  
Gặp thời giúp đời.  
Ai mà chăm chỉ thì nên,  
Cố công rèn tập,  
Thời gặp, gặp hội rồng mây (29),  
Cố công rèn tập, thời gặp !

#### **4)- Hoa sen (\*)**

Hoa sen đượm mùi hương,  
Lá xanh ngát, bông đỏ tua vàng,  
Hương sắc ấy, ai mà chẳng phải thương !  
Này khác thương : sanh nơi bùn,  
Ngâm trong nước, không lây bùn,  
Mình đứng giữa, phong trào thiệt là xinh.  
Nhìn thêm xinh, kìa xem,  
Trong thông ngoài thẳng, thẳng rắng  
không nhánh,  
Không nhánh, không cành,  
Xa càng ngào-ngạt hương tinh !  
Sánh trang quân-tử  
Một bậc; một đóa gương (30) trong,  
Để cho thiên-hạ nhìn mặt.

# Các bài ca theo điệu Hành Vân

## 1)- Nhấn bạn tri-âm

Một đôi lời,  
Nhấn bạn tình ơi !  
Thề non nước, giao ước kết đôi,  
Trăm năm tạc dạ.  
Dầu xa cách, song tình thương chó phụ  
thì thôi.  
Niềm trọn niềm, xin đừng xao nhãng.  
Trời kia định nợ ba-sanh.  
Đẹp duyên lành,  
Trọn niềm phu phụ, bậc tài danh.  
Đầu tiên có tại non Bồng,  
Kết mối tơ hồng.  
Ấy thời trông,  
Nghĩa sắt cầm,  
Hòa hợp trăm năm.  
Bởi vì xa cách, nhấn nhe cùng bạn tri-âm.

## 2)- Nhạn ven trời

Nhạn ven trời,  
Én liệng ngoài khơi.  
Cầu Ô Thuốc, ta bước sang chơi, ấy nơi  
tình tự;  
Về non Giáp, trông dòng Tương,  
Sóng rợn rồi sao, nổi đợi chờ, thêm càng

thương nhớ.

Vong nợ duyên,  
Ngọc Lam điền, hiệp đoàn loan phụng.  
Hội thần tiên,  
Bông đào, bông lý, ấy nhụy bông hường,  
Thơm nức bên tường, ấy mùi hương.  
Gậy nhịp đàn, dâng cầu quỳnh-tượng.  
Tơ tình lằng lú, lú lằng vì sợi tơ vương.

### **3)- Vui đời thôn-dã**

Rạng chân trời,  
Thức dậy, ơi chàng ơi !  
Cơm vài ba bát, tô nước xanh tươi, sớm  
mai dùng bữa.  
Ngoài xa vắng, tâm hồn ta mang nặng  
tình quê.

Mặc thói đời chê cười phê tặc.  
Đời an-phận, người tự-do,  
Sống giữa sơn-hà, mặt người lam-lủ,  
Dạ hiền-lương là hơn.  
Cùng năm tháng, sương nắng chi sờn.  
Lúa tốt khoe vàng,  
Vợ cùng con hân hoan.  
Vái đất trời gió mưa thuận an,  
Ta cày, ta cấy,  
Khuyên ai đừng bỏ đất hoang.



# Các bài ca theo điệu Tứ Đại Cảnh

## 1)- Thương nhau hoài

Thương nhau hoài, nhớ nhau mãi.  
Mấy lời sơn hải, quyết trái gan vàng.  
Tơ bao đoạn, đòi đoạn lan tư lan.  
Thiếp bằng ngàn, lời thệ hải minh sơn, xin  
đá tạc niềm đơn.  
Khi ăn ở, khi than thở, với bạn hơn thiệt  
hơn.  
Giấc mơ màng, mừng tượng loan bóng  
loan.  
Bóng trăng tàn, hột lựu nhỏ chứa chan, sâu  
tình tị đa đoan.  
Năm canh chạnh, em ôm gối lạnh, cảm  
cảnh thương người thương.  
Thương (thương) vì bạn dày nắng sương  
tuyệt sương.  
Một mai rồi, dầu lạt phấn phai hương, xin  
thủy trọn cùng gương.  
Đôi mình đây, như ngày trước Kim Lang,  
Kiều nương, lúc đoạn trường gánh nặng  
oan ương.  
Sầu tình tị đa đoan, thở thở than.  
Chim nhạn, đến gọi lời thăm, tri-âm chút  
tình.  
Đêm thanh, vắng tin người ngọc, trần trọc,

lụy nhỏ canh năm canh.  
Đêm khuya, nghe tiếng oanh kêu sầu.  
Đưa tin nhận cạn mấy lời trước sau.  
Đưa tin nhận cạn mấy lời trước sau.

## **2)-Thương trăng tròn, thương trăng khuyết**

Thương trăng tròn, thương trăng khuyết,  
Thương tha-thiết, trăm mối bên lòng,  
Thương đóa hoa vừa nở, dập diu ong  
buồm.

Thương đóa hoa tàn, lạt phấn phai hương,  
Nào ai kẻ buồn trông ?

Thương mây bạc, gió đưa xiêu lạc, không  
biết về đâu !

Thương nước trôi bèo dạt, bèo dạt trôi nơi  
nao !

Thương số ba đào, chìm nổi lao đao,  
Đời vất vả biết là bao !

Thương chim nhạn, đêm đông kiếm bạn,  
Bao quản tuyết sương !

Tuyết sương dày dạn, tiếng nhạn kêu thắm  
thương !

Thương kẻ si tình, theo dõi người thương.  
Trông mòn mỗi ngày xanh,  
Đành thương trông đỉnh Ngự chiều đông.  
Thông reo nã nùng,

Mưa gió không ngừng.  
Nào bạn tác ngày xuân, ai chịu lạnh cùng  
không ?  
Ngùi ngùi thương, ca nhi giữa  
sông Hương,  
Véo von gọi tình, năm canh,  
Dầu dãi sương gió.  
Cái thương sao cứ quanh bên mình.  
Thương chi trọn trăm nghìn mối thương,  
Thương đâu vẹn trăm nghìn mối tình  
thương.

### **3)- Vòng nhân-thế**

Chen chân vào vòng nhân-thế,  
Qua dâu bể, ngẫm nghĩ thêm buồn !  
Không biết ai tri-kỷ mà giải tấm son !  
Rồi ruột tằm, ngày một héo hon,  
Đành hổ thẹn với nước non.  
Thương đóa trà, cơn gió bụi,  
Bao nhiêu nỗi trần ai !  
Ông Hóa Công cay nghiệt,  
Dường lại người trêu người !  
Vui chi đời, mà bướm lả với ong lời,  
Cho phấn lạt với hương phai !  
Đêm thiếp ngời, nường gối tựa, tay dựa  
cằm xoang,  
Nghe tiếng tơ vàng vãn họ, xự, xàng, xê,  
xàng ...

Khúc đoan-trang, càng khêu mối thảm  
thương,  
Sầu trăm nỗi ngổ ngang !  
Người đâu sao lại khéo tài danh ?  
Giống đâu đa tình,  
Khiến cho mình trần trọc đêm thanh,  
Cho mòn mỏi ngày xanh !  
Sầu, sầu riêng, tơ lòng có phải là đây,  
Vấn vương thế này !  
Ấy ai trông đợi,  
Mờ mịt sương mây,  
Biết bao, ngàn ngao canh chầy.  
Ai ra về nhán nhủ cùng ai.

#### **4)- Kiều gảy đàn cho Kim Trọng nghe (\*)**

Xưa Thúy Kiều hay ca vịnh,  
Nghe nức tiếng, nức tiếng cầm-đài !  
Xui Chung Kỳ (31) luống những lông tai !  
Mái hiên ngoài, nàng ngồi gảy cầm trắng  
(32),  
So dây vũ dây văn (33), (tiếng to nhỏ),  
Tiếng to nhỏ theo vận cung thương (34),  
Nghe ra dường sầu oán chẳng, phải chẳng.  
Khúc chiến-trường (35) vàng với sắt lúu  
lăng.

Khúc Tư Mã (36), Kê Khang (37), kìa lưu-  
thủy,  
Khúc nọ hành-vân.  
Ai khéo gảy đoạn này lừng Quảng Lăng.  
Quá quan (38) này, là gảy khúc Chiêu  
Quân,  
Nửa luyến chúa, nửa tử thân, đờn đàu,  
Nghe những tiếng hạc bay !  
Nước sa giữa vời (39) ! Xui cho người  
Trong dạ xốn xao ! chi những khúc tiêu-  
tao !  
Tiếng đờn khoan như ngọn gió  
Thoảng qua, biết bao nhiêu tình !  
Tiếng mau, nghe đàu chồong chập,  
Sầm sập, sầm sập mưa như mưa !  
Khéo đưa, ngăn ngõ cho người !  
Nghe tiếng đàn, thêm càng mê mẩn !  
Nghe tiếng đàn, hay thiết là hay !

□ □ □

- (1) *Mường tượng* : mơ tưởng.
  - (2) *Đặng* : được.
  - (3) *Sầu doanh* : buồn rầu.
  - (4) *Lụy* : nước mắt.
  - (5) *Lấn lự* : trần trọc.
  - (6) *Đôi đường* : đôi đường.
  - (7) *Bộ ngợ* : bỡ ngỡ.
  - (8) *Trăm đường* : trăm đường.
  - (9) *Đình nệ* : đình câu-nệ.
- Ghi chú : *Nhạc sĩ* Bửu Lộc cùng tên, cùng họ với *Thủ tướng* Bửu lộc.
- (10) *Chiu chuộng* : chiều chuộng.
  - (11) *Còn lư* : còn lại
  - (12) *Nhơn nghĩa* : nhân nghĩa.
  - (13) *Như rứa* : như thế.
  - (14) *Cột* : giễu cợt, bỡn cợt.

- (15) *Đay* : dây.  
(16) *Dăng dít* : đan dít.  
(17) *Can tràng* : can trường.  
(18) *Bợn* : bện bện.  
(19) *Lộng nguyệt ngâm phong* : giỡn trăng hóng gió.  
(20) *Xanh đờn* : xanh ngắt.  
(21) *Cờ vây* : cờ tiên.  
(22) *Vui thú chi bày* : vui thú chi bằng.  
(23) *Xoa phát âm của từ thoa*. Xoa quần là đàn bà con gái.  
(24) *Dực mình đòi cơn* : giật (giật) mình nhiều lần.  
(25) *Biết sao đặng* : biết sao được.  
(26) *Hai hàng lụy* : hai hàng nước mắt.  
(27) *Như hủ* : như thế.  
(28) *Tuy xa đàng* : tuy xa đường.  
(29) *Hội rồng mây* : cơ hội làm nên công-danh, sự-nghiệp.  
(30) *Gương sen* : cái bầu đựng hột sen, nằm chính giữa bông sen.  
(31) *Chung Kỳ* : Chung Tử Kỳ, một người nghe đờn rành rồi có tiếng.  
(32) *Cầm trăng* : đờn nguyệt.  
(33) *Dây vũ* là dây to, *dây văn* là dây nhỏ.  
(34) *Cung thương* : hai thứ tiếng trong ngũ âm.  
(35) *Khúc chiến-trường* : tên một khúc nhạc diễn tả cảnh chiến-tranh giữa hai nước Hán, Sở.  
(36) *Từ Mã Tương Như* gảy khúc đàn "Phụng Cầu Hoàng".  
(37) *Thần dạy cho Kê Khang* đòi nhà Tần gảy khúc *Quãng Lăng*.  
(38) *Bà Chiêu Quân* đi qua cửa ải, nhớ nước, nhớ nhà, gảy khúc đàn ai bi (*Chiêu Quân cống Hồ*).

(39) Truyện Kiều có câu:"Trong như tiếng hạc bay qua, đục như nước suối mới sa giữa vời".

(\*) Những bài đánh dấu (\*) là những bài dạy cho các học-sinh bậc tiểu-học trong những năm 30 và 40, được ghi theo quyển "*Sách dạy hát tiếng nam*", *Chants d'écoliers en annamite* của hai cụ Nguyễn Trung Phán, Thượng hạng Tú Tài, Thầy giáo trường Đông Ba và Nguyễn Trung Nghệ, Thị Giảng Học Sĩ, Thầy giáo trường Quốc Học soạn. Imprimerie Tiếng Dân, rue Đông Ba, Huế, 1929. Chúng tôi ghi lại vì nó có tính cách lịch-sử, phản ảnh tinh-thần, xã-hội, ngôn-ngữ trong một giai-đoạn.

(\*\*) Theo Thái Văn Kiểm, *Công chúa Diệu Liên* là tác giả bài *Gối loan trần trọc*. ('*Cô Đô Huế*', tập hạ, trang 188, Thái Văn Kiểm biên soạn, 1960).





# Nam Ai (\*)

Rất chậm

Sưu tầm, ghi âm: Đào Quý Duy

Bơ vơ thân gái i i dậm ..... dậm i trường i i.....  
..... đôi đường i i đày i i .....đọa i i .....  
.....nay bển ngã..bờ i xiêu i i  
mấy i ..... đoạ i lênh .....đênh i i kia suối  
i hiếm i .....đèo quan i i có một i .....mình i .....i  
i .....ngờ i i i ngăn giữa rừng xanh i .....i i  
i i nhạc.....khi i bóng xế i lúc trăng chênh i i..  
..... lui tới cũng i i .....cũng i i có một i mình ư ư

Bóng cây i thể màn i..... cớ i i làm i i .....chăn i

.....lá rụng i làm chăn i i.....hỡi

i i i chĩ i.....hàng xa thấu cho i nỗi buồn i..này chẳng i i...

...i cho trời xanh i i.....không màn i i cay i.....nghiệt kẻ má

hồng lúm i i.....nổi i..... hieu hát i thổi i.....bông

lau i i i...giọng ve sầu..... như hay

bởi i.....giục lòng đau.....i hi xa có hi thấu i i

i cho nhau i i chia i hai i hi chia hai i một vánh sầu.

(\*) Huế Xưa và Nay. Số 16, trang 49, năm 1996

# Nam Bình (\*)

Chậm, tha thiết      Sùu tầm, ghi âm: Đào Quý Duy

(Nhạc dạo...) Nước non ngàn dặm ở ... ra ... ở ... ở  
Cái tình chí ở ... ở ... ở ... ở ... ở ... ở ... ở ... ở ... ở ... ở ... ở  
ở ... ở ... ở ... ở ... ở ... ở ... ở ... ở ... ở ... ở ... ở ... ở  
ở ... ở ... ở ... ở ... ở ... ở ... ở ... ở ... ở ... ở ... ở ... ở  
ở ... ở ... ở ... ở ... ở ... ở ... ở ... ở ... ở ... ở ... ở ... ở  
ở ... ở ... ở ... ở ... ở ... ở ... ở ... ở ... ở ... ở ... ở ... ở  
ở ... ở ... ở ... ở ... ở ... ở ... ở ... ở ... ở ... ở ... ở ... ở  
ở ... ở ... ở ... ở ... ở ... ở ... ở ... ở ... ở ... ở ... ở ... ở  
ở ... ở ... ở ... ở ... ở ... ở ... ở ... ở ... ở ... ở ... ở ... ở  
ở ... ở ... ở ... ở ... ở ... ở ... ở ... ở ... ở ... ở ... ở ... ở  
ở ... ở ... ở ... ở ... ở ... ở ... ở ... ở ... ở ... ở ... ở ... ở

(\*) Huế Xứ và Nay. Số 3, trang 105, năm 1993

# Kim tiền

Tuổi vui, trong sáng

Ký âm Trần Hữu Pháp

Bắt tay i ngồi lại đây không mấy khi gặp hội vui  
vầy. Cho đó rõ niềm tầy mấy lời đắng cay. Tuy xa  
người không xa mắt tuy xa lòng có đắng cay nhưng tình lại cùng  
xinh. Vì đâu ai xui mình gặp một cặp đa tình thật trời khéo  
dành hay là do nỗi ba sinh hay là do nỗi ba  
sinh xin cho bền dạ giữ dạ dù gặp người đây xin cho bền  
dạ giữ dạ

# Lưu thủy

Chậm

Phối cho thập lục: Văn Luyện

The musical score is written on ten staves in 4/4 time. It begins with a treble clef and a 4/4 time signature. The piece is marked 'Chậm' (Ad libitum). The notation includes a single melodic line with various rhythmic values, including eighth and sixteenth notes, and rests. Fingering is indicated by numbers 1, 2, and 3 below the notes. There are also 'V' marks above some notes, likely indicating vibrato or a specific performance technique. The score concludes with a double bar line and a fermata over the final note. The tempo marking 'Chậm lại' (Ritardando) is placed above the final few notes.

